

# CÁCH THỨC ỨNG PHÓ VỀ KINH TẾ CỦA CÔNG NHÂN TẠI CÁC KHU CÔNG NGHIỆP Ở VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH SAU ĐẠI DỊCH COVID-19

TS. Hoàng Vũ Linh Chi

Viện Xã hội học

Tác giả liên hệ: hoangchi1908@gmail.com

Ngày nhận: 20/5/2024

Ngày nhận bản sửa: 31/5/2024

Ngày duyệt đăng: 19/6/2024

## Tóm tắt

Đại dịch Covid-19 đã tác động nghiêm trọng đến kinh tế toàn cầu và đời sống của công nhân các khu công nghiệp tại Việt Nam, gây ra mất việc làm, thu nhập giảm và bất ổn cuộc sống. Bài viết nghiên cứu về cách thức thích ứng và phục hồi của người lao động tại các khu công nghiệp ở Việt Nam sau đại dịch Covid-19 thông qua việc thay đổi hành vi tiêu dùng, đa dạng hóa nguồn thu nhập, và sử dụng các nguồn hỗ trợ xã hội. Phương pháp nghiên cứu định tính được sử dụng để thu thập dữ liệu từ 60 cuộc phỏng vấn sâu công nhân khu công nghiệp tại 2 tỉnh Bắc Ninh và Bình Dương, giúp cung cấp cái nhìn sâu sắc về các thách thức và cơ hội trong quá trình phục hồi kinh tế và xã hội.

**Từ khóa:** Covid-19, thích ứng kinh tế, công nhân khu công nghiệp, đa dạng hóa nguồn thu nhập, sự phục hồi sau khủng hoảng.

## Economic Coping Strategies of Workers in Industrial Zones in Vietnam in the Post-Covid-19 Context

Dr. Hoang Vu Linh Chi

Institute of Sociology

Corresponding Author: hoangchi1908@gmail.com

## Abstract

The Covid-19 pandemic has had profound effects on the global economy and the lives of industrial workers in Vietnam, resulting in job losses, income reductions, and overall life instability. This study investigates how workers in Vietnamese industrial zones have adjusted and recovered in the post-pandemic period through changes in consumption patterns, diversification of income sources, and utilization of social support networks. Employing a qualitative research approach, data was collected through 60 in-depth interviews with industrial workers in the provinces of Bac Ninh and Binh Duong, providing comprehensive insights into the challenges and opportunities encountered during the process of economic and social recovery.

**Keywords:** Covid-19, economic adaptation, industrial zone workers, income source diversification, post-crisis recovery.

## 1. Mở đầu

Đại dịch Covid-19 đã gây ra những tác động nghiêm trọng đối với nền kinh tế toàn cầu. Dù đại dịch đã chấm dứt được gần 2 năm nhưng những ảnh hưởng của nó đối với nền kinh tế và người lao động dường như vẫn còn đang hiện hữu, gây ra những ảnh hưởng đáng kể đến cuộc sống và sức khỏe của người lao động tại các khu công nghiệp ở Việt Nam. Những ảnh hưởng đó không chỉ gây ra sự gián đoạn nghiêm trọng trong các chuỗi cung ứng, mà còn gây ra tình trạng mất việc làm và giảm thu nhập, đặc biệt là đối với những người lao động có thu nhập thấp và không có kỹ năng.

Nghiên cứu trước đây đã chỉ ra rằng các đợt khủng hoảng kinh tế thường để lại những hậu quả lâu dài trên thị trường lao động và sức khỏe của người lao động (Cockx, 2016; World Bank, 2021). Có rất nhiều các nghiên cứu đã phân tích các tác động của đại dịch đối với người lao động. Một số nghiên cứu đã chỉ ra rằng người lao động nhập cư gặp rất nhiều khó khăn trong cuộc sống trong bối cảnh kinh tế sau đại dịch. Đặc biệt là thu nhập sụt giảm, nghiên cứu của Vũ Hồng Hạnh (2022) phân tích người lao động nhập cư ở các mức thu nhập khác nhau đều gặp những vấn đề khó khăn trong việc thích ứng với tình hình giá cả tăng cao, các chi phí cơ bản cố định hàng tháng đều tăng, trong khi mức thu nhập giảm đi. Nghiên cứu cũng cho thấy nhóm công nhân làm việc trong các công ty sản xuất các mặt hàng công nghiệp nhẹ như giày da, may mặc, bao bì là nhóm dễ bị tổn thương, xếp thứ 2 trong các nhóm mà tác giả phân tích, chỉ sau nhóm lao động phổ thông không có

kỹ năng. Một nghiên cứu về việc tuyển dụng lao động cũng cho thấy sự suy giảm trong việc tuyển dụng (Vo Thanh Hung, 2023), hay nghiên cứu phân tích về sự thay đổi trong hành vi tiêu dùng cũng cho thấy những ảnh hưởng của đại dịch Covid có những tác động to lớn đến hành vi tiêu dùng và sức cạnh tranh của doanh nghiệp trong giai đoạn phục hồi. Tuy nhiên, có một khoảng trống trong nghiên cứu về cách thức thích ứng của người lao động tại các khu công nghiệp ở Việt Nam trong bối cảnh hậu đại dịch, đặc biệt là khi xét đến các yếu tố như thu nhập, điều kiện làm việc, và hỗ trợ xã hội. Việc tìm hiểu và phân tích các cách thức thích ứng của người lao động không chỉ giúp chúng ta hiểu rõ hơn về những khó khăn mà họ đang phải đối mặt, mà còn đề xuất những biện pháp hỗ trợ cần thiết để giúp họ vượt qua khủng hoảng và phục hồi bền vững.

Để trả lời cho câu hỏi: “Các chiến lược thích ứng kinh tế nào đã được áp dụng bởi công nhân để đối phó với tác động của đại dịch?”, bài viết sử dụng các lý thuyết xã hội học về sự thích ứng, sự phục hồi nhằm cung cấp khung lý thuyết quan trọng để phân tích các cách thức mà người lao động tại các khu công nghiệp ở Việt Nam đã áp dụng để đối phó và phục hồi sau khủng hoảng Covid-19. Nghiên cứu này phân tích các dữ liệu thu thập từ 60 cuộc phỏng vấn sâu công nhân làm việc tại hai khu công nghiệp lớn của Việt Nam là Bắc Ninh và Bình Dương nhằm tìm hiểu rõ hơn về những thay đổi trong đời sống kinh tế và sức khỏe của người lao động, từ đó, đưa ra các khuyến nghị cụ thể nhằm hỗ trợ họ trong quá trình phục hồi. Bài

viết tập trung chủ yếu vào các cách thức thích ứng về kinh tế của công nhân làm việc tại các khu công nghiệp nhằm mục đích cung cấp cái nhìn sâu sắc về những thách thức và cơ hội trong quá trình phục hồi của người lao động tại các khu công nghiệp, góp phần vào việc phát triển các chính sách ứng phó hiệu quả hơn với các khủng hoảng kinh tế tương tự trong tương lai.

## **2. Khái niệm, phương pháp nghiên cứu và địa bàn nghiên cứu**

### **2.1. Khái niệm**

Ứng phó đề cập đến một quá trình động bao gồm sự thích ứng tích cực trong bối cảnh khó khăn đáng kể. Ấn trong khái niệm này là hai điều kiện quan trọng: (1) tiếp xúc với môi đe dọa đáng kể hoặc khó khăn nghiêm trọng; và (2) đạt được sự thích ứng tích cực bất chấp những tác động lớn đến quá trình phát triển (Luthar và cộng sự, 2000).

Thích ứng của công nhân khu công nghiệp trong bối cảnh hậu đại dịch có thể được hiểu là quá trình mà công nhân điều chỉnh hành vi, kỹ năng, và phương thức làm việc, sinh hoạt của mình để phù hợp với những thay đổi trong môi trường làm việc và sinh sống. Người công nhân không chỉ cần phát triển các kỹ năng mới, mà còn phải thay đổi thái độ và tư duy để có thể tiếp tục làm việc hiệu quả và duy trì sức khỏe tinh thần và thể chất trong bối cảnh mới.

### **2.2. Phương pháp nghiên cứu**

Phương pháp nghiên cứu định tính là một phương pháp nghiên cứu khoa học nhằm thu thập, phân tích và giải thích dữ liệu dựa trên nhận thức và trải nghiệm của con người. Trong nghiên cứu này, chúng tôi đã chọn phương pháp định

tính để hiểu sâu hơn về cách thức mà người lao động tại các khu công nghiệp ở Việt Nam đã thích ứng với những thay đổi trong kinh tế và sức khỏe sau khủng hoảng Covid-19. Dữ liệu chính trong nghiên cứu này được thu thập thông qua các cuộc phỏng vấn sâu bán cấu trúc, cho phép người nghiên cứu khám phá các chủ đề phức tạp và nhạy cảm bằng cách cho phép người tham gia chia sẻ câu chuyện cá nhân và quan điểm của họ một cách tự nhiên. Phương pháp này thường được ưa chuộng trong các nghiên cứu định tính vì nó tạo điều kiện cho sự tương tác giữa người nghiên cứu và người tham gia, từ đó, thu được thông tin sâu và rộng về đề tài nghiên cứu.

Đối tượng tham gia nghiên cứu bao gồm 60 công nhân từ hai tỉnh Bình Dương và Bắc Ninh. Hai tỉnh này có nhiều khu công nghiệp lớn và đa dạng, đại diện cho hai vùng kinh tế trọng điểm ở miền Bắc và miền Nam của Việt Nam. Mỗi tỉnh chọn 30 trường hợp nhằm phản ánh một cách cân bằng tình hình và kinh nghiệm của công nhân tại các vùng khác nhau. Người tham gia được lựa chọn dựa trên tiêu chí đa dạng về độ tuổi, giới tính, loại hình công việc, loại hình công ty và kinh nghiệm làm việc để đảm bảo tính đại diện và phong phú trong dữ liệu thu thập.

Về quy trình phân tích dữ liệu: Sau khi thu thập, dữ liệu từ các cuộc phỏng vấn được mã hóa và phân tích sử dụng phần mềm NVivo. Phương pháp phân tích theo chủ đề cho phép tác giả xác định, phân tích và báo cáo các chủ đề và xu hướng trong dữ liệu văn bản. Điều này bao gồm việc phân loại dữ liệu thành các danh mục và chủ đề rõ ràng,

từ đó, rút ra các mối liên hệ và hiểu biết sâu sắc về cách thức thích ứng về kinh tế và sức khỏe của người lao động.

Về đảm bảo tính tin cậy và giá trị của nghiên cứu: Để tăng cường tính tin cậy và giá trị của nghiên cứu, chúng tôi đã thực hiện kiểm tra chéo dữ liệu bằng cách so sánh và đối chiếu thông tin từ nhiều nguồn khác nhau và lặp lại một số cuộc phỏng vấn để xác minh tính nhất quán của thông tin. Sự đa dạng của người tham gia cũng góp phần đảm bảo rằng các kết luận của nghiên cứu phản ánh đầy đủ và chính xác các quan điểm và trải nghiệm của người lao động trong bối cảnh nghiên cứu.

### **2.3. Địa bàn nghiên cứu**

Hai địa bàn được chọn để khảo sát là 2 khu công nghiệp lớn nhất của cả nước, nằm trong các vùng kinh tế trọng điểm của Việt Nam, với hệ thống giao thông kết nối thuận tiện, có sự phát triển công nghiệp nhanh chóng, có lực lượng lao động trẻ, năng động. Bắc Ninh nằm ở vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc, cách Thủ đô Hà Nội khoảng 30 km về phía Đông Bắc. Tỉnh này có vị trí địa lý thuận lợi, nằm trong tam giác kinh tế Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh, với hệ thống giao thông kết nối thuận tiện. Bắc Ninh có nhiều khu công nghiệp lớn như Khu công nghiệp Quế Võ, Yên Phong, VSIP Bắc Ninh... Đây là một trong những trung tâm công nghiệp phát triển nhanh nhất Việt Nam, đặc biệt trong lĩnh vực công nghệ cao, điện tử và sản xuất linh kiện. Lực lượng lao động tại Bắc Ninh chủ yếu là người dân địa phương và các tỉnh lân cận ở vùng đồng bằng sông Hồng. Bình Dương nằm ở vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, cách Thành phố

Hồ Chí Minh khoảng 30km về phía Bắc. Đây là một trong những tỉnh phát triển nhất của miền Nam Việt Nam về công nghiệp, với nhiều khu công nghiệp lớn như Khu Công nghiệp VSIP Bình Dương, Khu Công nghiệp Mỹ Phước, Khu Công nghiệp Sóng Thần... Ngành công nghiệp tại Bình Dương rất đa dạng, bao gồm sản xuất hàng tiêu dùng, dệt may, chế biến gỗ, và điện tử. Lực lượng lao động tại Bình Dương rất đa dạng, bao gồm cả lao động địa phương và người lao động di cư từ các tỉnh vùng Đông Nam Bộ.

## **3. Các cách thức thích ứng về mặt kinh tế của công nhân khu công nghiệp**

### **3.1. Thay đổi hành vi tiêu dùng và tiết kiệm**

Trong báo cáo “Triển vọng Việc làm và Xã hội thế giới: Xu hướng 2024”, Tổ chức Lao động quốc tế (ILO) đánh giá cao khả năng chống chịu của nền kinh tế thế giới năm 2023 trong bối cảnh môi trường kinh tế vĩ mô đối mặt với nhiều khó khăn thử thách khi áp lực gia tăng lạm phát chưa hạ nhiệt, chi phí lãi vay tăng cao và các căng thẳng về địa chính trị vẫn diễn biến phức tạp. Công nhân phải đối mặt với sự bất ổn lớn về kinh tế và công việc, điều này dẫn đến việc người công nhân gặp rất nhiều khó khăn trong cuộc sống. Trong bối cảnh kinh tế khó khăn, nhiều công ty không thể duy trì được đơn hàng và phải hạn chế các giờ làm thêm, dẫn đến sự suy giảm đáng kể trong thu nhập của công nhân. Điều này buộc họ phải điều chỉnh thói quen tiêu dùng, chuyển từ mua sắm theo sở thích sang chú trọng hơn vào nhu cầu thiết yếu.

Trước tác động của đại dịch, một bộ phận lớn công nhân đã thay đổi cách

tiêu dùng từ phô trương, hình thức sang tiết kiệm và thực dụng. Những khó khăn kinh tế đã thúc đẩy họ hạn chế chi tiêu không cần thiết và tập trung vào việc mua sắm những mặt hàng thiết yếu. Tâm lý lo ngại về tương lai cũng trở nên phổ biến, dẫn đến việc họ cố gắng tích lũy và “để dành” nhiều hơn để đối phó với những rủi ro tiềm ẩn.

Ngoài ra, tình trạng không ổn định về công việc cũng góp phần làm gia tăng áp lực tài chính. Một nữ công nhân 29 tuổi tại Bình Dương chia sẻ: “Từ khi đại dịch bùng phát đến nay, tôi liên tục gặp tình trạng thất nghiệp. Trước Tết Nguyên đán, tôi thường xuyên phải nghỉ việc ba ngày một tuần, thậm chí có tuần nghỉ cả tuần. Điều này khiến tôi không có đủ tiền để xoay sở, và chỉ gần đây, công việc mới bắt đầu ổn định trở lại. Sau đại dịch, tôi chỉ làm đủ để trang trải sinh hoạt, thậm chí có tháng còn không đủ, lâm vào cảnh thất nghiệp” (Nữ, đã kết hôn, Bình Dương, 29 tuổi).

#### *Cắt giảm chi tiêu và ưu tiên nhu cầu thiết yếu*

Lý thuyết về khả năng phục hồi cho rằng khi đối mặt với các tác nhân gây căng thẳng hoặc cú sốc, các cá nhân và hệ thống sẽ cố gắng duy trì chức năng của mình và phục hồi sau nghịch cảnh. Dựa vào lý thuyết này, có thể giải thích rằng công nhân công nghiệp trong bối cảnh hậu Covid và sự ảnh hưởng của suy thoái kinh tế được thúc đẩy điều chỉnh hành vi tiêu dùng của mình nhằm nâng cao khả năng phục hồi của bản thân và ứng phó tốt hơn với các điều kiện thay đổi (Goosen và cộng sự, 2021). Một trong các lý do buộc họ phải thay đổi hành vi tiêu dùng là để tăng cường khả

năng phục hồi, họ phải tăng tiết kiệm và giảm chi tiêu tiêu dùng nhất định.

“Tài chính bây giờ không được như thời trước Covid, bây giờ kinh tế eo hẹp lại, công ty khó khăn, công ty hiếm khi tăng ca, giai đoạn trước Covid, tăng ca đều đều, không đủ sức khỏe mà tăng ca, bây giờ thì hiếm tăng ca lắm, chi tiêu đời sống thì càng ngày càng hẹp lại. Lúc mình làm ra tiền nhiều thì chi tiêu thoải mái, giờ nhiều khi muốn mua cho con một thứ gì đó, mình cũng phải suy nghĩ: mua như thế nào, có mua hay không?” (Nữ, đã kết hôn, Bắc Ninh, 28 tuổi).

Sự thay đổi trong thói quen tiêu dùng sau đại dịch Covid-19 phản ánh mức độ thích ứng và phục hồi của cá nhân và gia đình trước những biến động kinh tế - xã hội. Theo lý thuyết thích ứng, con người có khả năng điều chỉnh hành vi của mình để phù hợp với điều kiện môi trường thay đổi. Trong trường hợp của một công nhân 28 tuổi đã có gia đình, thay đổi thói quen tiêu dùng được thể hiện rõ qua việc từ bỏ việc đi uống cà phê hàng ngày tại quán để chuyển sang pha cà phê tại nhà, một sự thay đổi nhằm giảm thiểu chi phí sinh hoạt hàng ngày.

Trước đại dịch, nhiều gia đình công nhân có thể thoải mái chi tiêu cho các hoạt động giải trí như đi xem phim, ăn uống ngoài quán, hoặc du lịch. Những hoạt động này không chỉ giúp thư giãn sau những giờ làm việc căng thẳng mà còn tăng cường gắn kết gia đình. Tuy nhiên, sau đại dịch, với thu nhập giảm sút và tình trạng tài chính không ổn định, nhiều gia đình buộc phải cắt giảm các chi tiêu này. Ví dụ, một nữ công nhân tại Bình Dương chia sẻ rằng trước Covid-19, gia đình chị thường

đi ăn uống ngoài và chi tiêu thoải mái cho các hoạt động giải trí. Nhưng sau đại dịch, chị phải xem xét kỹ lưỡng hơn mỗi khi quyết định chi tiêu: “Hồi trước, thích này thích kia thì thoải mái, cứ nói lúc nào thì có lúc ấy, nhưng bây giờ thì cái nào đáng nên chi thì chi, không nên chi thì không chi” (Nữ, đã kết hôn, Bình Dương, 25 tuổi).

#### *Cắt giảm chi phí giải trí, giáo dục*

Giáo dục là một trong những lĩnh vực quan trọng, nhưng trong bối cảnh kinh tế khó khăn, nhiều gia đình phải điều chỉnh lại các khoản đầu tư cho giáo dục của con cái. Trước đại dịch, các gia đình có thể cho con tham gia nhiều lớp học thêm và các hoạt động ngoại khóa theo đam mê. Tuy nhiên, sau Covid-19, nhiều gia đình chỉ tập trung vào những môn học cần thiết và giảm bớt các môn học mang tính giải trí. Trước đại dịch, có thể cho con học thêm nhiều môn theo sở thích, nhưng hiện tại, họ chỉ tập trung vào các môn học cần thiết. “Trước Covid-19, tôi cho con theo học nhiều môn phù hợp với sở thích. Tuy nhiên, sau đại dịch, mặc dù tôi vẫn muốn con tiếp tục theo đuổi các sở thích đó như một hình thức giải trí, tôi cảm thấy rằng việc đầu tư vào những môn học như vậy không còn quá cần thiết nữa, vì hiện tại, cần ưu tiên cho những môn học thiết yếu hơn, do điều kiện kinh tế hiện tại” (Nữ, đã kết hôn, Bắc Ninh, 29 tuổi).

Đối với những công nhân độc thân hoặc chưa có gia đình, việc lựa chọn ăn ngoài thay vì nấu nướng tại nhà trở nên phổ biến. Điều này giúp họ tiết kiệm thời gian và giảm chi phí nấu nướng. Tuy nhiên, nếu công ty có tổ chức tăng

ca, công nhân sẽ được ăn tại công ty, điều này giúp họ tiết kiệm chi phí ăn uống hàng ngày. Ngược lại, nếu công ty không có tăng ca, họ sẽ phải tự lo liệu bữa ăn của mình, dẫn đến chi phí ăn uống có thể tăng lên. Ngoài ra, nhóm công nhân chưa có gia đình cũng thay đổi thói quen tiêu dùng bằng cách cắt giảm các chi tiêu không cần thiết như mua trà sữa, trà đá và giảm bớt các buổi tụ tập bạn bè. Những thay đổi này giúp họ tiết kiệm được một khoản tiền đáng kể hàng tháng, giúp duy trì sự ổn định tài chính trong bối cảnh thu nhập không ổn định.

#### *Sử dụng các nguồn hỗ trợ và giảm giá*

Sau thời gian Covid-19, nhiều công đoàn đã tổ chức các quầy hàng giảm giá nhằm hỗ trợ công nhân trong việc mua sắm các nhu yếu phẩm với giá rẻ hơn. Một công nhân tại Bình Dương chia sẻ: “Tôi đã tận dụng các chương trình hỗ trợ từ nhà máy và một số chương trình giảm giá từ các siêu thị để giảm bớt chi phí sinh hoạt hàng ngày” (Nam, độc thân, Bình Dương, 23 tuổi). Điều này không chỉ cho thấy sự thích ứng về mặt kinh tế mà còn phản ánh lý thuyết mạng lưới xã hội, khi mà các mối quan hệ và nguồn lực cộng đồng được huy động để hỗ trợ cá nhân trong khó khăn. Sự thay đổi này không chỉ giúp họ vượt qua giai đoạn khủng hoảng mà còn thể hiện sự linh hoạt và kiên cường trước những thách thức mà đại dịch mang lại. Việc tận dụng các nguồn hỗ trợ, giảm chi tiêu không cần thiết và học cách quản lý tài chính cá nhân đã trở thành những biện pháp thiết thực để đảm bảo sự ổn định kinh tế cho công nhân trong bối cảnh hiện nay.

### 3.2. Đa dạng hóa nguồn thu nhập

Đại dịch Covid-19 đã gây ra những tác động tiêu cực sâu rộng đến thu nhập của người lao động trên toàn thế giới, đặc biệt là các công nhân khu công nghiệp. Sự suy giảm về thu nhập bắt nguồn từ việc sa thải hàng loạt, giảm giờ làm, và đóng cửa tạm thời của các doanh nghiệp. Theo Hai-Anh H. Dang và cộng sự (2023), đại dịch đã làm tăng tỷ lệ thất nghiệp và tỷ lệ sa thải tạm thời trong khi làm giảm chất lượng việc làm (chẳng hạn như có việc làm được trả lương, hoặc việc làm có hợp đồng lao động và bảo hiểm xã hội), tuy nhiên, hầu hết các biện pháp cứu trợ đại dịch của chính phủ tập trung hỗ trợ người lao động bị mất việc làm hoặc bị sa thải tạm thời (Chính phủ Việt Nam, 2020; 2021). Những ảnh hưởng và can thiệp này đã buộc người lao động phải tìm kiếm các phương thức đa dạng hóa thu nhập để đối phó với khủng hoảng kinh tế. Về mặt lý thuyết, trong bối cảnh bất lợi thì cá nhân và cộng đồng thường phát triển các chiến lược để đối phó với sự thay đổi trong môi trường sống hoặc làm việc của họ. Các cuộc phỏng vấn cho thấy người lao động đã có nhiều cách ứng phó với sự mất mát thu nhập do đại dịch gây ra.

*Đi làm thêm các công việc bán hàng online, buôn bán nhỏ lẻ*

Những cá nhân trong khu công nghiệp đã thể hiện sự phục hồi này bằng cách tìm kiếm các cơ hội mới trong bối cảnh kinh tế mới, chuyển từ việc làm có tính chất thời vụ và không ổn định sang các công việc khác có tính linh hoạt cao hơn hoặc tạo ra thu nhập ổn định hơn. Một số công nhân đã chuyển sang buôn

bán nhỏ lẻ để tăng thêm thu nhập. Một nữ công nhân đã chia sẻ rằng ngoài công việc chính tại công ty, chị đã bắt đầu buôn bán trái cây sau khi dịch Covid-19 khi cảm thấy công việc chính của mình trở nên bấp bênh: “Em đi làm thêm khi nào khỏe kiểu buôn bán thêm đi chợ hàng ngày. Mình dậy sớm đi lấy đồ bán. Nếu bán được thì có thêm tiền cho con ăn sáng, không bán được thì mình chi tiêu bớt đi”. Ngoài ra, việc buôn bán thêm giúp cô có thêm thu nhập để trang trải chi phí sinh hoạt, đặc biệt là chi phí học hành cho con cái.

Rất nhiều trường hợp do các công ty thiếu đơn hàng ngoài việc cắt giảm giờ làm thì cũng không còn được tăng ca nữa. Thu nhập từ việc làm tăng ca của công nhân chiếm một phần quan trọng trong kế hoạch chi tiêu và tiết kiệm, do vậy, ai cũng mong muốn được tăng ca để có thêm thu nhập cho các khoản chi tiêu ngoài dự kiến hoặc để tiết kiệm.

“Hiện tại, ngoài đi làm công ty, nếu không tăng ca hoặc về sớm thì chồng em chạy Grab để kiếm thêm thu nhập”. Việc buôn bán hàng hóa online đã trở thành một phương thức phổ biến để công nhân tại các khu công nghiệp tăng thêm thu nhập, đặc biệt là sau những ảnh hưởng kinh tế do đại dịch Covid-19. Với sự phát triển của công nghệ và mạng internet, các công nhân này đã tận dụng các nền tảng thương mại điện tử như Shopee, Lazada, hay Facebook để bán các sản phẩm từ quần áo, phụ kiện, đến thực phẩm và các mặt hàng gia dụng. Một điểm nổi bật trong việc này là sự linh hoạt và khả năng thích ứng cao của công nhân. Họ sử dụng thời gian rảnh rỗi sau giờ làm việc để quản lý shop online,

tư vấn sản phẩm cho khách hàng, và chuẩn bị hàng hóa để gửi đi. Công việc này không chỉ giúp họ kiếm thêm thu nhập mà còn giúp họ phát triển kỹ năng quản lý và tiếp thị. Kết quả nghiên cứu cho thấy, do thu nhập từ công việc chính không ổn định, việc kinh doanh online đã trở thành một “*phao cứu sinh*” cho nhiều người. Điều này cho thấy sự linh hoạt và nỗ lực của người lao động trong việc thích ứng với hoàn cảnh khó khăn.

“Ban đầu, cũng ít người biết đến nên mấy tháng đầu, em không bán được hàng, dần dà, mọi người trong công ty và hàng xóm xung quanh cũng biết đến em nhiều hơn nên em cũng có lãi ít nhiều. Đến nay, em cũng đã có nguồn thu nhập không nhiều nhưng cũng có thêm để trang trải chi phí sinh hoạt gia đình” (Nữ, đã kết hôn, 32 tuổi, Bắc Ninh).

#### *Tận dụng các kỹ năng*

Sau đại dịch, quá trình phục hồi giúp các cá nhân phải tự đánh giá lại các ưu tiên trong cuộc sống và công việc, điều chỉnh các mục tiêu nghề nghiệp và cá nhân cho phù hợp với thực tế mới. Điều này có thể bao gồm việc chuyển đổi ngành nghề, hoặc tìm kiếm các cơ hội phát triển nghề nghiệp mới mà trước đây không được xem xét. Việc thay đổi này không chỉ giúp họ phục hồi về mặt tài chính, mà còn cải thiện sức khỏe tâm lý, giúp họ cảm thấy mình có khả năng kiểm soát cuộc sống và tương lai của mình.

Trong bối cảnh kinh tế hiện nay, nhiều công nhân tại các khu công nghiệp đã tìm cách tận dụng kỹ năng sẵn có của mình để làm các công việc làm thêm nhằm bổ sung thu nhập. Việc này không chỉ giúp họ cải thiện đời sống kinh tế mà

còn đem lại cơ hội phát triển bản thân và ổn định tài chính lâu dài. Bên cạnh việc làm phổ biến mà công nhân thường tận dụng để làm thêm là kinh doanh online. Chẳng hạn, họ sử dụng kinh nghiệm và kỹ năng về sản phẩm mà mình đã có khi làm việc trong các nhà máy để bán hàng hóa mà họ quen thuộc. Các sản phẩm có thể bao gồm đồ gia dụng, mỹ phẩm, thời trang, hoặc thực phẩm sạch mà họ có thể dễ dàng tiếp cận thông qua các mối quan hệ trong và ngoài khu công nghiệp. Ngoài ra, một số công nhân có kỹ năng thủ công hoặc chuyên môn nhất định cũng tận dụng để làm thêm. Ví dụ, một công nhân có kỹ năng may mặc có thể nhận may và sửa quần áo cho người khác sau giờ làm. “Em nhận thêm đơn may vá quần áo cho một số người xung quanh. Em thấy nhiều người cần sửa chữa quần áo nhưng không có thời gian đi xa, nên mình quyết định mở dịch vụ này ngay tại nhà” (Nữ, đã kết hôn, Bình Dương, 35 tuổi).

Những người có kỹ năng nấu ăn giỏi có thể mở dịch vụ nấu ăn tại nhà hoặc bán đồ ăn nhanh tại các khu vực gần khu công nghiệp. “Em thì làm các món ăn vặt dễ làm, như bánh mì hay bánh tráng trộn. Những món này không cần nhiều vốn hoặc khi bị xù đơn hàng em cũng không mất mát quá nhiều” (Nữ, độc thân, Bình Dương, 23 tuổi).

Trong bối cảnh kinh tế sau đại dịch, một số công nhân đã tận dụng các kỹ năng cá nhân để phát triển các hoạt động kinh doanh nhỏ lẻ hoặc cung cấp dịch vụ, qua đó, cải thiện thu nhập gia đình. Ví dụ, một công nhân nữ tại Bình Dương đã quan sát thấy công việc của chồng không đủ ổn định và quyết định



mở tiệm nhôm kính để tăng thêm thu nhập. Một trường hợp khác, một công nhân trong ngành cơ khí đã sử dụng tay nghề hàn xì của mình để cung cấp dịch vụ hàn cửa và chuông gà cho các hộ gia đình, tạo ra nguồn thu nhập phụ.

Những hoạt động này không những giúp giảm bớt gánh nặng tài chính cho gia đình mà còn mang lại cảm giác tự chủ và kiểm soát tốt hơn về mặt kinh tế cho người lao động. Điều này là yếu tố then chốt giúp họ vượt qua các khó khăn trong giai đoạn kinh tế không ổn định. Hơn nữa, sự sáng tạo trong việc sử dụng kỹ năng không giới hạn trong kinh doanh truyền thống. Một số công nhân đã tiếp cận với công nghệ thông tin và các kỹ năng số, từ đó, mở rộng kênh bán hàng trên internet, giúp họ tiếp cận với một lượng lớn khách hàng tiềm năng hơn.

Sự sáng tạo trong cách tận dụng kỹ năng sẵn có để làm thêm cho thấy sự linh hoạt và khả năng thích ứng cao của người lao động trong bối cảnh kinh tế thay đổi. Điều này không chỉ giúp họ tự củng cố tài chính mà còn góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống, tạo dựng một tương lai tốt đẹp hơn cho bản thân và gia đình.

#### *Chuyển đổi công việc*

Những người lao động khác đã thể hiện sự thích nghi bằng cách tìm kiếm cơ hội việc làm mới khi những công việc trước đây bị ảnh hưởng bởi đại dịch. Điều này phù hợp với lý thuyết xã hội học về sự thích ứng, trong đó, cho thấy các cá nhân và cộng đồng sửa đổi hành vi của họ để đối phó với những áp lực môi trường mới. Ở đây, sự thích ứng liên quan đến việc chuyển đổi các ngành

công nghiệp hoặc người sử dụng lao động như một phản ứng trước tình trạng sa thải và giảm cơ hội việc làm. Bất chấp mất việc làm, họ đã thể hiện khả năng phục hồi bằng cách nhanh chóng có được việc làm mới để duy trì sinh kế, thể hiện khả năng phục hồi trong nền kinh tế căng thẳng. Một số công nhân đã phải chuyển đổi công việc hoặc làm thêm các công việc khác để tăng thu nhập. Anh Nguyễn Văn N. đến từ An Giang đã chuyển từ làm công ty gỗ sang làm việc tại công ty cơ khí sau khi được bạn bè giới thiệu. Sự chuyển đổi này không chỉ giúp anh duy trì thu nhập mà còn mở ra cơ hội phát triển mới. Đây là một minh chứng rõ ràng cho sự sáng tạo và kiên trì của người lao động trong việc tìm kiếm và nắm bắt cơ hội mới.

#### **4. Kết luận**

Những phân tích từ các cuộc phỏng vấn chi tiết cho thấy rằng người lao động tại các khu công nghiệp ở Việt Nam đã phải thực hiện nhiều sự thay đổi và thích ứng để đối phó với tác động kinh tế của đại dịch Covid-19. Sự thích ứng này không chỉ dựa vào sự điều chỉnh cá nhân mà còn dựa trên sự hỗ trợ từ mạng lưới xã hội và cộng đồng, thể hiện sự phối hợp giữa các chiến lược và nguồn lực sẵn có, từ đó, củng cố khả năng phục hồi và giúp họ ổn định cuộc sống sau đại dịch.

Trong nghiên cứu này, chúng ta đã khám phá các thách thức và cơ hội mà người lao động tại các khu công nghiệp ở Việt Nam phải đối mặt trong bối cảnh hậu đại dịch Covid-19. Dữ liệu thu thập từ 60 cuộc phỏng vấn chi tiết đã cung cấp cái nhìn sâu sắc về cách thức thích ứng về mặt kinh tế và sức khỏe của

người lao động, từ đó, đề xuất những biện pháp hỗ trợ cần thiết để giúp họ vượt qua khủng hoảng và phục hồi bền vững. Quá trình phục hồi cũng thường bao gồm việc cá nhân phải tự đánh giá lại các ưu tiên trong cuộc sống và công việc, điều chỉnh các mục tiêu nghề nghiệp và cá nhân cho phù hợp với thực tế mới. Điều này có thể bao gồm việc chuyển đổi ngành nghề, hoặc tìm kiếm các cơ hội phát triển nghề nghiệp mới mà trước đây không được xem xét. Việc thay đổi này không chỉ giúp họ phục hồi về mặt tài chính mà còn cải thiện sức khỏe tâm lý, giúp họ cảm thấy mình có khả năng kiểm soát cuộc sống và tương lai của mình.

Việc áp dụng các lý thuyết xã hội học vào phân tích thói quen tiêu dùng và các chiến lược thích ứng của cá nhân cho thấy rằng các hành động này không chỉ là cách phản ứng mang tính cá nhân, mà còn là một phần của quá trình thích ứng xã hội rộng lớn. Điều này cũng có quan điểm rằng sự phục hồi kinh tế và xã hội sau đại dịch là một quá trình phức

tạp, đòi hỏi sự tham gia của nhiều bên và cần được hỗ trợ thông qua các chính sách và biện pháp can thiệp phù hợp.

Để ứng phó với các thách thức trong thị trường lao động hiện nay, Nhà nước cần triển khai một loạt biện pháp hỗ trợ toàn diện cho người lao động. Đầu tiên, cần mở rộng chương trình trợ cấp thất nghiệp, hỗ trợ nhà ở cho người thu nhập thấp, và cung cấp các khoản vay ưu đãi để giúp người lao động giải quyết khó khăn tài chính. Ngoài ra, việc đầu tư vào các khóa đào tạo nghề và phát triển kỹ năng số sẽ giúp người lao động thích ứng với các ngành nghề mới và tiếp cận nền kinh tế số. Về mặt sức khỏe, cần tăng cường các dịch vụ y tế tại nơi làm việc và các chương trình hỗ trợ sức khỏe tâm thần, đặc biệt là cho công nhân nhập cư. Cuối cùng, chính sách việc làm nên khuyến khích làm việc linh hoạt và hợp tác với các doanh nghiệp để tạo điều kiện cho người lao động kết hợp giữa công việc và cuộc sống gia đình, nhằm thúc đẩy một môi trường làm việc bền vững.

### Tài liệu tham khảo

Vũ Hồng Hạnh (2022). Đề xuất một số mô hình dịch vụ công tác xã hội hỗ trợ tâm lý cho lao động nhập cư trong giai đoạn hậu Covid, Kỷ yếu Hội thảo khoa học “*Công tác xã hội trong ứng phó với dịch bệnh*”. Nhà xuất bản Tài chính. Tp. Hồ Chí Minh.

Vo Thanh Hung (2023). Recruitment of logistics and construction industry workers in Vietnam post-Covid-19 era. *International Journal of Advanced Multidisciplinary Research and Studies*. 3(2): 81-90.

Goosen, E. V., Matveeva, E. V., Kagan, E. S., Nikitenko, S. M., & Kavkaeva, O. N. (2021). The resource regions resilience in the conditions of Industry 4.0 and the COVID-19 pandemic: Theoretical and applied aspects. IOP Conference Series: *Earth and Environmental Science*, 823, 012059. <https://doi.org/10.1088/1755-1315/823/1/012059>

ILO (Tháng 01/2024), *Triển vọng Việc làm và Xã hội Thế Giới: Xu hướng 2024*. [https://www.ilo.org/wcmsp5/groups/public/—asia/—ro-bangkok/—ilo-hanoi/documents/publication/wcms\\_910645.pdf](https://www.ilo.org/wcmsp5/groups/public/—asia/—ro-bangkok/—ilo-hanoi/documents/publication/wcms_910645.pdf)

Chính phủ Việt Nam (2020). *Nghị quyết số 42/NQ-CP của Chính phủ về hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19.*

Chính phủ Việt Nam (2021). *Nghị quyết số 68/NQ-CP của Chính phủ về hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19.*

Dang, H.-A. H., Nguyen, C. V., & Carletto, C. (2022). Did a successful fight against COVID-19 come at a cost? Impacts of the pandemic on employment outcomes in Vietnam. *World Development*, 106129. <https://doi.org/10.1016/j.worlddev.2022.106129>

Luthar, S. S., Cicchetti, D., & Becker, B. (2000). The Construct of Resilience: A Critical Evaluation and Guidelines for Future Work. *Child Development*, 71(3), 543-562. <https://doi.org/10.1111/1467-8624.00164>

Cockx, B. (2016). Do youths graduating in a recession incur permanent losses?. *IZA World of Labor*, 281. <https://doi.org/10.15185/izawol.281>

World Bank. (2021). *Economic crisis pushes many workers into the informal labor market in Latin America and the Caribbean.* World Bank. <https://www.worldbank.org/en/news/press-release/2021/06/17/employment-crisis-latin-america>. Truy cập ngày 09/5/2024.